**Bài Tập**

Họ và tên: **Nguyễn Văn Tiền**

MSSV: **1851062760**

Lớp: **S21-60TH1**

***So sánh CSS 1.0 với CSS 3.0***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **So sánh giữa CSS và CSS3** | **CSS** | **CSS3** |
| **Khả năng tương thích**  **(Compatibility)** | CSS1 không tương thích với CSS3. Trọng tâm chính của nó là cung cấp các tính năng định dạng khác nhau. Họ cũng bổ sung khả năng định vị cho văn bản và đối tượng. Nhưng tất cả những điều này đã dần được cập nhật lên CSS3 . Do đó, chúng ta có thể nói rằng CSS tăng lên CSS3. | CSS3 tương thích ngược lại với CSS1. Nó sẽ không làm cho bất kỳ mã nào được viết bằng CSS1 là không hợp lệ. Nó làm cho giao diện của một trang web thậm chí còn tốt hơn. Chúng tải nhanh hơn và thời cần thiết để xây dựng một trang thậm chí còn ít hơn. |
| **Các góc tròn và Gradients**  **(Rounded corners and Gradients)** | Trước khi CSS3 ra mắt các nhà phát triển đã từng thiết kế hình ảnh trông giống như các góc bo tròn với các cấu trúc và độ dốc nền khác nhau. Quá trình này bao gồm việc nhà phát triển thiết kế đường viền cụ thể, tải thiết kế này lên máy chủ, đặt hình ảnh trên trang web và cuối cùng. CSS phải định vị đường viền này một cách chính xác. | Từ khi CSS3 được giới thiệu, nhà phát triển chỉ cần viết mã như ‘roundBoder {boder-radius :10px}’. Tada ! xong rồi. Người dùng không cần đặt mã trên trên máy chủ và thực hiện các hoạt động khác. Có thể đặt độ dốc bằng cách sử dụng mã như ‘.gradBG{background :liner-gradient (trắng-đen) :}’ |
| **Hiệu ứng hoạt hình và văn bản**  **(Animation and Text Effects)** | Hoạt ảnh rong CSS được viết bằng JavaScript và Jquery. CSS không có các tính năng trong lớp thiết kế và các phần tử trang cũng không thể có các hiệu ứng đặc biết như đổ bóng văn bản, các phần văn bản. | Bằng cách sử dụng CSS3, nhà phát triển có thể thêm bóng văn bản để dễ đọc hơn. Họ cũng có thể thêm các hiệu ứng hình ảnh để ngắt dòng và các từ dài hơn để chúng nằm vừa vặn bên trong các cột và các gói từ.Các tính năng khác cũng bao gồm sự thay đổi liên tục về kích thước và màu sắc của văn bản. Thời gian thay đổi có thể được thiết lập. Ngay cả một hành động như di chuột cũng có thể được thiết lập để thay đổi. |
| **Danh sách**  **(Lists)** | CSS cho phép người dùng :  1.Đặt các danh sách khác nhau cho các danh sách có thứ tự  2. Đặt các danh sách khác nhau cho các danh sách không có thứ tự  3. Đặt hình ảnh cho điểm đánh dấu mục danh sách  4. Thêm màu nền vào danh sách và các mục danh sách. Các điểm đánh dấu mục danh sách khác nhau là loại kiểu danh sách. Chúng có thể được đặt thành hình tròn, hình vuông,….. | Để sử dụng danh sách trong CSS3, thuộc tính ‘display’ phải có mục danh sách được xác định trong đó. Mục danh sách có bộ đếm và bị ảnh hưởng trực tiếp bởi các thuộc tính gia tăng bộ đếm và đặt lại bộ đếm. CSS3 không hỗ trợ hệ thống đánh số và đo số có thể bỏ qua việc nó đang được sử dụng. Thuộc tính list-style-image trong CSS3 cho phép đặt hình ảnh dựa trên điểm đánh dấu mục danh sách. Khi hình ảnh có sẵn nó sẽ được đặt thành điểm đánh dấu loại kiểu dánh sách.  Nó cũng có thuộc tính vị trí kiểu danh sách, sẽ chỉ định vị của hộp đánh dấu trang một hộp chính. Nó có thể được đặt bên trong hộp hoặc bên ngoài hộp. |
| **Lớp giả**  **(Pseudo Classes)** | Các lớp giả được sử dụng để xác định trạng thái của một phần tử đặc biệt.  Cú pháp :  Bộ chọn: pseudo-class {proprety:value:}  Nó cung cấp các thuộc tính khác nhau như Hover on(). Simple tooltip hovers().  Lớp giả: lớp con đầu tiên khớp với lớp con đầu tiên của bất kỳ phần tử nào. | Các lớp giả trong CSS3 khá giống với CSS. Nhưng chúng có một số tính năng bổ sung giúp sử dụng dễ dàng hơn và nổi tiếng hơn. Chúng bao gồm:  1.Mục tiêu gốc , phần tử gốc của tài liệu nào  2. nth-child (n) sử dụng các giá trị số trong (n) để nhằm mục tiêu các phần tử con liên quan đến vị trí của chúng trong phần tử gốc .  Ví dụ: bạn có thể sử dụng tùy chọn này để thêm các màu nền xen kẽ vào các nhận xét trên blog.  3. Mục tiêu trống các phần tử không có văn bản hoặc phần tử con, như các phần tử trống chẳng hạn như <p> </p> |